

Số: 1183/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 61/TTr-BLĐTBXH ngày 25 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên Ủy ban quốc gia về trẻ em;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: PL, TH;
- Lưu: VT, KGVX (03)

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Thành Long





KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc
(Kèm theo Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thống nhất trong chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành động về vị trí, vai trò của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em và trách nhiệm thực hiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 28-CT/TW) để các bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng chương trình hoặc kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

3. Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 28-CT/TW và các văn bản hướng dẫn thực hiện với quy mô sâu rộng, nội dung, phương pháp cụ thể, thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

b) Chỉ đạo, phối hợp các cơ quan thông tấn báo chí đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đa dạng về nội dung và phong phú về hình thức; phù hợp với từng nhóm đối tượng và đặc điểm, điều kiện của từng địa phương. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động cụ thể của các cấp chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức, các bậc cha, mẹ và toàn xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Triển khai thực hiện thường xuyên, thiết thực, hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, ngành, địa phương.

b) Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các chính sách, nội dung liên quan đến trẻ em theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với khả năng cân đối và quy định về phân cấp ngân sách nhà nước, bảo đảm ngân sách nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kết hợp huy động các nguồn lực xã hội hóa và nguồn lực hợp pháp khác. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công trình phúc lợi xã hội, dịch vụ xã hội, bảo đảm nhân lực, đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực gắn với công tác dự nguồn để thực hiện các chính sách, pháp luật về trẻ em, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, bãi ngang, ven biển và hải đảo.

c) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, gia đình, nhà trường và xã hội, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, gia đình, nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho trẻ em phù hợp với lứa tuổi.

3. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật, các chương trình, đề án, kế hoạch về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; xây dựng các quy trình, tiêu chuẩn cung cấp dịch vụ xã hội cho trẻ em.

b) Xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, phát triển toàn diện cho trẻ em; phòng, chống xâm hại, tai nạn thương tích cho trẻ em, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh; củng cố, phát triển hệ thống phúc lợi xã hội, dịch vụ xã hội, dịch vụ bảo vệ trẻ em liên thông, liên tục, chất lượng, hiệu quả; hệ thống tư pháp thân thiện với trẻ em và trợ giúp pháp lý cho trẻ em.

c) Đổi mới cơ chế, chính sách xã hội hoá, khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, phối hợp thực hiện có hiệu quả các chính sách, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, hỗ trợ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo.

4. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về trẻ em; nâng cao năng lực, đạo đức, trách nhiệm, thực hiện phân cấp, phân quyền, điều phối, phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị, người làm công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về trẻ em, rà soát các cơ sở chăm sóc nuôi dưỡng, các hoạt động xã hội, từ thiện và các hoạt động khác liên quan đến trẻ em; ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi xâm hại, bạo lực, bỏ rơi, mua bán, lạm dụng, xúi giục, kích động trẻ em và các hành vi bị nghiêm cấm khác.

c) Hợp tác và hội nhập quốc tế, tham gia, phát huy vai trò thành viên tích cực trong thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em, các phong trào toàn cầu, khu vực về thực hiện và bảo vệ quyền trẻ em.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em và sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em;

b) Tổ chức thực hiện, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và nghiên cứu, xây dựng, triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo.

c) Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về trẻ em gắn với chuyển đổi số quốc gia.

d) Phát triển hệ thống phúc lợi xã hội, dịch vụ bảo vệ trẻ em, dịch vụ công tác xã hội, tư vấn, tham vấn cho trẻ em phù hợp với giai đoạn mới;

đ) Củng cố, phát triển đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, nhân viên công tác xã hội, cộng tác viên làm công tác trẻ em ở cộng đồng dân cư.

e) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và các cơ quan liên quan kiểm tra, đánh giá, định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Bộ Y tế

a) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em.

b) Phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, đặc biệt chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em.

b) Xây dựng lộ trình thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 03 đến 05 tuổi và giáo dục bắt buộc đối với giáo dục tiểu học.

c) Phát triển dịch vụ công tác xã hội, tư vấn tâm lý; xây dựng, nhân rộng các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội, tư vấn tâm lý cho trẻ em, ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số trong cơ sở giáo dục.

d) Nâng cao hiệu quả thực hiện giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

đ) Nghiên cứu, rà soát chương trình, môn học, hoạt động giáo dục các cấp nhằm tăng cường quyền được bảo vệ của trẻ em và quyền của nhóm trẻ em dễ bị tổn thương.

4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung pháp luật, chính sách về vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch cho trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa; xây dựng môi trường gia đình an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em.

b) Phát triển các sản phẩm và dịch vụ văn hoá, văn học - nghệ thuật lành mạnh, phù hợp, có chất lượng dành cho trẻ em.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung pháp luật, chính sách về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng và xã hội.

b) Hướng dẫn các cơ quan báo chí của Trung ương và địa phương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, thường xuyên tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp trong Chỉ thị số 28-CT/TW.

c) Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí tăng cường các chuyên trang, chuyên mục, xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình nhằm tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, nhà trường, gia đình và xã hội về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em cho gia đình, trường, lớp học, cộng đồng dân cư.

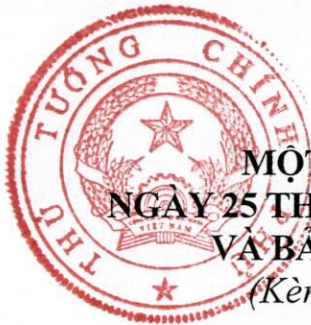
6. Bộ Tư pháp

a) Rà soát, hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về nuôi con nuôi, trợ giúp pháp lý cho trẻ em.

b) Nâng cao năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em; tăng cường công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý cho trẻ em theo hướng đa dạng về phương thức và phong phú về nội dung, hình thức truyền thông.

7. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch và Phụ lục kèm theo; ưu tiên bố trí nguồn lực bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em, đồng thời lồng ghép, tích hợp hiệu quả nguồn lực từ chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan trong năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030; báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch và gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp theo quy định.

8. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận phối hợp với chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội, kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan đến trẻ em; tổ chức thực hiện hiệu quả, thiết thực phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động khác đến từng địa bàn dân cư; vận động đoàn viên, hội viên tích cực tuyên truyền, cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em; quan tâm tăng cường giáo dục làm cha mẹ, thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trong các hoạt động xã hội; biểu dương, nhân rộng kịp thời các phong trào, mô hình, kinh nghiệm, sáng kiến, tấm gương điển hình, tiêu biểu trong chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em./.



Phụ lục

**MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 28-CT/TW
NGÀY 25 THÁNG 12 NĂM 2023 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
VÀ BẢO VỆ TRẺ EM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC PHỒN VINH, HẠNH PHÚC
(Kèm theo Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)**

| TT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| 1 | Rà soát, sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo vệ trẻ em, sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em. | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Các bộ, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | 2025 - 2027 |
| 2 | Nghiên cứu, xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Chiến lược quốc gia về phát triển trẻ em giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến 2045. | | | Năm 2026 |
| 3 | Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời giai đoạn 2026 - 2030. | | | Năm 2026 |
| 4 | Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa giảm thiểu lao động trẻ em trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030. | | | Năm 2026 |
| 5 | Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục giai đoạn 2026 - 2030. | | | Năm 2026 |
| 6 | Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2026 - 2030. | | | Năm 2026 |
| 7 | Rà soát, nghiên cứu trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tài chính về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao trên cơ sở đề xuất, kiến nghị của các bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực, trong đó có cơ chế, chính sách khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em từ sớm, liên tục và toàn diện. | Bộ Tài chính | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành liên quan | Hàng năm |
| 8 | Hướng dẫn nội dung ưu tiên trong bố trí, phân bổ chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm để giải quyết vấn đề trọng tâm về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em theo đề nghị của các bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực. | | | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành liên quan |
| 9 | Nghiên cứu, đánh giá nhu cầu giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa nghệ thuật; xây dựng các mô hình tư vấn, hỗ trợ trẻ em dân tộc thiểu số có hoàn cảnh đặc biệt được tiếp cận và hưởng thụ văn hóa nghệ thuật, vui chơi, giải trí tại cộng đồng. | Ủy ban Dân tộc | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Năm 2026 |